



HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
ỦY BAN GIỚI TRẺ VÀ THIẾU NHI

NỘI QUY

THIẾU NHI THÁNH THẺ VIỆT NAM

Mục Lục

CHƯƠNG MỞ ĐẦU- NGUỒN GỐC – DANH XƯNG.....	2
CHƯƠNG I- BẢN CHẤT – MỤC ĐÍCH – TÔN CHỈ.....	2
CHƯƠNG II- PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC.....	3
CHƯƠNG III- TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH.....	4
CHƯƠNG IV- HÀNH CHÁNH VÀ BÁO CHÍ.....	10
CHƯƠNG V- ĐỒNG PHỤC - HUY HIỆU - KHĂN QUÀNG - CỜ ĐOÀN.....	11
CHƯƠNG VI- TÀI CHÁNH.....	12
CHƯƠNG VII- CHƯƠNG KẾT THÚC.....	13

CHƯƠNG MỞ ĐẦU- NGUỒN GỐC – DANH XƯNG

Năm 1870 do lời xin của cha Henri Ramiere, Đức Giáo Hoàng Piô IX chúc lành cho các người trẻ thuộc “Đạo quân của Đức Giáo Hoàng” nhằm hỗ trợ Tòa Thánh trong việc truyền giáo bằng sự rước lễ, dâng ngày, hy sinh để cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, tổ chức này được gọi là Nghĩa Binh (Crusaders) và trực thuộc Hội Tông Đồ Cầu Nguyện. Năm 2016 hội này được Đức giáo hoàng Phanxico canh tân và đổi tên thành Mạng lưới cầu nguyện và Thiếu Nhi Thánh Thể toàn cầu.

Năm 1910, qua sắc lệnh Quam Singulari, Đức Thánh Giáo Hoàng Piô X cho phép và cổ võ việc cho các thiếu nhi được rước lễ sớm (7 tuổi).

Năm 1917, trước tình trạng tục hóa trong các trường học của nước Pháp, cha Bessière, dòng Tên, đã thành lập Nghĩa Binh Thánh Thể để bảo vệ tâm hồn các thiếu nhi.

Nhìn thấy kết quả giáo dục của Nghĩa Binh Thánh Thể tại Pháp, hai Linh mục thuộc Tu hội Xuân Bích đã thành lập Đoàn Nghĩa Binh Thánh Thể Việt Nam đầu tiên tại Hà Nội năm 1929, tại Huế và Sài Gòn năm 1931.

Hưởng luồng gió canh tân của Công Đồng Vaticano II, năm 1965 Hội Nghĩa Binh Thánh Thể được đổi tên thành PHONG TRÀO THIẾU NHI THÁNH THỂ, với ý thức: không chỉ hướng dẫn các thiếu nhi siêng năng cầu nguyện mà còn nhằm giáo dục đức tin và hướng dẫn các em làm tông đồ, giúp các em sống đạo qua các sinh hoạt vui tươi lành mạnh.

Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam đã được Giáo quyền phê chuẩn bằng văn thư số 16/74/GMĐT/ TĐGD, ngày 22.8.1974 và năm 2016 được Hội Đồng Giám Mục Việt Nam tái xác nhận trong Hội Nghị Thường Niên kỳ I họp từ ngày 04 đến 07/4/2016, đồng thời trao cho Đức cha đặc trách ủy ban Mục vụ Giới trẻ và Thiếu nhi chịu trách nhiệm chăm sóc.

CHƯƠNG I- BẢN CHẤT – MỤC ĐÍCH – TÔN CHỈ

Điều 1: Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam là đoàn thể Tông đồ Giáo dân (Công giáo Tiến hành) nhằm mục đích:

- + Đào luyện thanh thiếu nhi về 2 phương diện tự nhiên và siêu nhiên để các em trưởng thành hơn về nhân cách và đời sống Kitô hữu, nên tông đồ nhiệt thành.
- + Đoàn ngũ hóa và hướng dẫn thiếu nhi thông truyền Tin Mừng và góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Tin Mừng.

Điều 2: Chúa Giêsu Thánh Thể, Trung tâm và nguồn động lực cho đời sống đức tin, là nguồn sống và là lý tưởng của Thiếu Nhi Thánh Thể. Người luôn hiện diện và hoạt động trong đời sống chúng ta.

Điều 3: Lời Chúa trong Thánh Kinh là nền tảng và là chất liệu đặc biệt được dùng để giáo dục, thánh hóa và hướng dẫn đời sống người trẻ cũng như trong các hoạt động tông đồ, xã hội.

Điều 4: Tôn chỉ của Thiếu Nhi Thánh Thể là sống Lời Chúa và kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể trong sự cầu nguyện, rước lễ, hy sinh và làm tông đồ, nhất là làm tông đồ cho giới trẻ như Công Đồng Vaticanô II trong sắc lệnh Tông đồ Giáo dân số 12 dạy: “Người trẻ phải làm tông đồ trước tiên và trực tiếp cho giới trẻ”.

Điều 5: Thiếu Nhi Thánh Thể hướng dẫn các em sống tình con thảo, yêu mến, tôn sùng Đức Maria và các thánh, cách riêng các Thánh Tử Đạo Việt Nam, theo gương các ngài đón nhận Chúa và đem Chúa vào đời như các ngài đã thực hiện cách tuyệt hảo.

Điều 6: Thiếu Nhi Thánh Thể đào tạo cho người trẻ tinh thần Giáo hội bằng cách yêu mến Chúa Giêsu, Đầu Nhiệm Thể và cũng là Thủ lãnh của Phong trào, qua việc vâng phục Đức Thánh Cha, vị đại diện Chúa Kitô, và thực hiện ý cầu nguyện hàng tháng của ngài.

Điều 7: Lãnh trách nhiệm Kitô hoá giới trẻ, Thiếu Nhi Thánh Thể tạo cho các em một bầu khí mới, lành mạnh, phấn khởi, thích nghi, cởi mở, đề hướng dẫn các em sống đạo cách ý thức, tích cực, tự nguyện, đồng thời giúp các em có tinh thần dẫn thân để hãnh diện giới thiệu Chúa với các bạn.

Điều 8: Để chu toàn nhiệm vụ giáo dục và thánh hoá người trẻ, Thiếu Nhi Thánh Thể cần sự cộng tác của quý cha, quý tu sĩ, quý phụ huynh, các đoàn thể, học đường và những tổ chức liên hệ với môi trường sống của Thiếu nhi.

CHƯƠNG II- PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

Điều 9: Để giáo dục toàn diện cho các em, Thiếu Nhi Thánh Thể sử dụng phương pháp tự nhiên và siêu nhiên thích hợp theo từng lứa tuổi: dùng Lời Chúa và Bí tích Thánh Thể để Kitô hóa và thánh hóa tuổi trẻ, giúp các em vui mà học, học mà vui, nên người và nên thánh.

Điều 10: NGÀY THÁNH THỂ

Các em sống mẫu nhiệm tận hiến của Chúa Giêsu Thánh Thể trong mọi chi tiết của đời sống, để mỗi ngày sống trở thành “Ngày Thánh Thể”.

Những việc lành truyền thống của Thiếu Nhi Thánh Thể là dâng ngày, dâng lễ, rước lễ, đọc Lời Chúa, lần chuỗi, viếng Chúa, hy sinh, làm việc bác ái và tông đồ.

Điều 11: HOA THIÊNG

Thực hiện Hoa thiêng là lối giáo dục đặc biệt của Thiếu Nhi Thánh Thể, là cách kiểm điểm đời sống thiêng liêng mà các em phải thực hiện hàng ngày cách chân thành và bền tâm.

Điều 12: KHUNG CẢNH THÁNH KINH VÀ BẦU KHÍ THÁNH KINH

Để Thiếu nhi được nuôi dưỡng bởi bầu khí đạo đức và thánh thiêng, Thiếu nhi Thánh Thể cần đưa các em vào Khung cảnh và Bầu khí Thánh Kinh. Vì thế Thiếu Nhi Thánh Thể ưu tiên sử dụng các trò chơi, bài hát, băng reo,... có nội dung Thánh Kinh và Giáo lý, nhằm giúp thiếu nhi thấm nhuần và thực hành Lời Chúa.

Điều 13: HỌP ĐOÀN SINH

Hội họp là sinh hoạt quan trọng của Thiếu Nhi Thánh Thể. Chính qua hội họp mà các em được đào luyện. Có hai hình thức chính là họp đội và họp chi đoàn. Nội dung họp và học hỏi sẽ căn cứ theo Chương trình Thăng tiến của các ngành, các cấp.

Điều 14: HỘI HỌP

+ Hội đồng Huynh trưởng Xứ đoàn họp mỗi tháng một lần để kiểm điểm tình hình sinh hoạt và đặt chương trình cho tháng sắp đến.

+ Ban điều hành Hiệp đoàn họp 3 tháng một lần để kiểm điểm và lên kế hoạch cho các sinh hoạt chung của Hiệp đoàn, đồng thời nhận và tổng kết báo cáo sinh hoạt của các Xứ đoàn.

+ Ban điều hành Liên đoàn họp mỗi năm một hay nhiều lần do cha Tuyên úy Liên đoàn triệu tập.

+ Ban điều hành Miền họp mỗi năm một vài lần do cha Tuyên úy Miền triệu tập.

+ Ban điều hành Tổng Liên đoàn mỗi năm họp ít là 1 lần do cha Tổng Tuyên úy triệu tập.

Điều 15: VÀO SA MẠC

Trong Cựu Ước, Thiên Chúa đã dẫn dân Do Thái vào sa mạc 40 năm để huấn luyện họ. Theo đường lối sư phạm này, Thiếu Nhi Thánh Thể cũng áp dụng “Vào sa mạc” như một phương thể huấn luyện thành viên các cấp của mình.

Điều 16: CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN

Để giúp thiếu nhi thăng tiến liên tục và hữu hiệu, Thiếu Nhi Thánh Thể hướng dẫn bài học lý thuyết và thực hành gọi là “Chương trình thăng tiến Thiếu nhi Thánh Thể” gồm: Giáo lý theo Chương trình Giáo lý Giáo phận, nhân bản, phong trào Thiếu Nhi Thánh Thể và kỹ năng chuyên môn.

Điều 17: CHIẾN DỊCH VÀ THI ĐUA

Để đưa lý tưởng vào đời sống thực tế, Thiếu Nhi Thánh Thể thường tổ chức:

- + Sinh hoạt thiêng liêng thích ứng với mỗi mùa trong năm Phụng vụ để giúp các em sống kết hiệp sâu xa với mầu nhiệm được cử hành.
- + Công việc tông đồ và bác ái xã hội xứng hợp cho người trẻ.

CHƯƠNG III- TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

Điều 18: Để đạt mục đích giáo dục cách hiệu quả, Thiếu Nhi Thánh Thể cần phải thống nhất về tổ chức trên bình diện quốc gia và liên kết quốc tế.

Điều 19: Thiếu Nhi Thánh Thể được chia làm 5 ngành theo lứa tuổi:

1. a) Ngành Chiên con từ 4 đến 6 tuổi để tập cho trẻ làm quen với nhà thờ, với sinh hoạt cộng đoàn và các việc đạo đức.
2. b) Ngành Ấu nhi từ 7 đến 9 tuổi.
3. c) Ngành Thiếu nhi từ 10 đến 12 tuổi.
4. d) Ngành Nghĩa sĩ từ 13 đến 15 tuổi.
5. e) Ngành Hiệp sĩ từ 16 đến 18 tuổi.

Điều 20: Thiếu nhi các ngành đều có 3 cấp liên tiếp: cấp I, cấp II và cấp III. Mỗi năm được trắc nghiệm khả năng, tiến qua một cấp và được mang cấp hiệu mới trong một nghi thức thăng tiến do các trưởng liên hệ thực hiện.

Điều 21: Khẩu hiệu của Thiếu Nhi Thánh Thể được qui định như sau:

1. a) Chiên con : Hiền lành.
2. b) Ấu nhi : Ngoan.
3. c) Thiếu nhi : Hy sinh.
4. d) Nghĩa sĩ : Chinh phục.
5. e) Hiệp sĩ : Dẫn thân.
6. f) Huynh trưởng, và dự trưởng: Phụng sự
7. g) Trợ tá : Phục vụ.
8. h) Trợ úy : Nhiệt Thành

Khẩu hiệu chung của Thiếu Nhi Thánh Thể là Hy sinh.

Điều 22: Thiếu Nhi Thánh Thể được tổ chức theo hệ thống hàng đội với đơn vị căn bản là Đội gồm:

- Từ 7 đến 10 em cho các ngành Chiên con, Ấu nhi và Thiếu nhi.
- Từ 5 đến 8 em cho các ngành Nghĩa sĩ và Hiệp sĩ.

Mỗi đội được dẫn dắt bởi 1 đội trưởng và 1 đội phó.

Điều 23: Từ 3 đến 5 đội cùng ngành và cùng phái tính hợp thành Chi đoàn.

Do đó mỗi Xứ Đoàn có:

- Một hay nhiều Chi đoàn Chiên con.
- Một hay nhiều Chi đoàn Ấu nhi nam.
- Một hay nhiều Chi đoàn Ấu nhi nữ.
- Một hay nhiều Chi đoàn Thiếu nhi nam.
- Một hay nhiều Chi đoàn Thiếu nhi nữ.
- Một hay nhiều Chi đoàn Nghĩa sĩ nam.
- Một hay nhiều Chi đoàn Nghĩa sĩ nữ.
- Một hay nhiều Chi đoàn Hiệp sĩ nam.
- Một hay nhiều Chi đoàn Hiệp sĩ nữ.

Chi đoàn trưởng chịu trách nhiệm điều khiển và huấn luyện chi đoàn theo đúng Nội quy, Nghi thức, các mệnh lệnh cấp trên và các tài liệu chính thức của Thiếu Nhi Thánh Thể. Các Huynh trưởng phụ tá có nhiệm vụ trợ giúp Chi đoàn trưởng và thay thế khi Chi đoàn trưởng vắng mặt.

Điều 24: Chi đoàn trưởng phải hội đủ các điều kiện:

- + 18 tuổi cho ngành Chiên con, Ấu nhi và Thiếu nhi;
- + 20 tuổi cho ngành Nghĩa sĩ và Hiệp sĩ.
- + Có chứng chỉ khả năng cấp I trở lên,
- + Đã tập sự ít nhất 6 tháng.
- + Được Tuyên úy Xứ đoàn bổ nhiệm.

Điều 25: Các Chi đoàn nam và nữ cùng ngành hợp thành Phân đoàn. Do đó có:

- Các Phân đoàn Chiên con thuộc ngành Chiên con.
- Các Phân đoàn Ấu nhi thuộc ngành Ấu nhi.
- Các Phân đoàn Thiếu nhi thuộc ngành Thiếu nhi.
- Các Phân đoàn Nghĩa sĩ thuộc ngành Nghĩa sĩ.
- Các Phân đoàn Hiệp sĩ thuộc ngành Hiệp sĩ.

Phân đoàn trưởng điều khiển công việc của Phân đoàn. Các Phân đoàn phó có nhiệm vụ trợ giúp và thay thế khi Phân đoàn trưởng vắng mặt.

Điều 26: Ngành trưởng chịu trách nhiệm điều hành và huấn luyện các Phân đoàn trong ngành. Các Ngành phó có nhiệm vụ trợ giúp và thay thế khi Ngành trưởng vắng mặt.

Điều 27: Các Ngành trong Giáo xứ, Giáo họ hợp thành Xứ đoàn, do cha Tuyên úy dẫn dắt, với sự cộng tác của Ban Điều hành Xứ đoàn. Thành phần ban này gồm:

- + Ban Thường vụ:
 - Xứ đoàn trưởng.
 - Một Phó đặc trách quản trị
 - Một Phó đặc trách huấn luyện
 - Một Thư ký
 - Một Thủ quỹ

+ Các Thành viên:

- Các trưởng ngành
- Các Ủy viên

Đoàn trưởng và đoàn phó do Hội đồng Huynh trưởng Xứ đoàn bầu lên.

Thư ký, thủ quỹ, các ngành trưởng và các ủy viên do xứ đoàn trưởng và hai phó đề cử.

Các huynh trưởng trong Ban Điều hành Xứ đoàn phải được cha Tuyên úy chấp thuận.

Nhiệm kỳ của Ban điều hành xứ đoàn là 2 năm và được tái cử.

Điều 28: Các huynh trưởng trong ban Điều hành Xứ đoàn cần:

- + Có chứng chỉ Huynh trưởng cấp II trở lên.
- + Đã phục vụ trong Xứ đoàn ít nhất 1 năm với tư cách Huynh trưởng.

+ Được cha Tuyên úy Xứ đoàn chứng nhận tư cách, đạo đức và khả năng xứng hợp.

+ Ban Thường vụ Xứ đoàn được cha Tuyên úy Liên đoàn bổ nhiệm.

Điều 29: Ban Điều hành Xứ đoàn trực tiếp cộng tác với cha Tuyên úy về tinh thần, tổ chức và sinh hoạt của Xứ đoàn. Trách nhiệm được xác định như sau:

- Báo cáo hành chính về Xứ đoàn đối với cấp trên.
- Phối hợp hoạt động các ngành trong Xứ đoàn.
- Đại diện Xứ đoàn đối ngoại.
- Đào tạo Trợ tá, Dự trưởng, Tổng đồ đội trưởng và bồi dưỡng các Huynh trưởng trong Xứ đoàn.

Điều 30: Các Xứ đoàn trong một Giáo hạt hay một vùng hợp thành Hiệp đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể, được cha Tuyên úy và Ban tuyên úy Hiệp đoàn hướng dẫn. Cộng tác với các ngài có Ban điều hành Hiệp đoàn.

1. a) Ban Tuyên úy Hiệp đoàn gồm có:

- Trưởng ban: Cha Tuyên úy hiệp đoàn do Đức giám mục Giáo phận chuẩn nhận.
- Thành viên: Các cha Tuyên úy Xứ đoàn.

1. b) Ban Điều hành Hiệp đoàn gồm có:

- + Ban Thường vụ:
 - Hiệp đoàn trưởng.
 - Một Phó đặc trách Quản trị.
 - Một Phó đặc trách huấn luyện.
 - Một thư ký.
- Một thủ quỹ.

+ Các Thành Viên:

- Các ủy viên.
- Các xứ đoàn trưởng.

Hiệp đoàn trưởng và hai phó do Ban Thường vụ các Xứ đoàn bầu lên.

Thư ký, Thủ quỹ và các Ủy viên do Hiệp đoàn trưởng và hai Phó đề cử.

Các chức vụ trên phải được cha Tuyên úy hiệp đoàn chấp thuận.

Nhiệm kỳ Ban Điều hành là 3 năm và được tái cử.

Điều 31: Huynh trưởng Ban Điều hành Hiệp đoàn cần:

- + Có chứng chỉ huynh trưởng cấp III.
- + Được cha Tuyên úy Hiệp đoàn giới thiệu.
- + Ban Thường vụ được cha Tuyên úy Liên đoàn bổ nhiệm.

Điều 32: Với sự cộng tác của Ban Tuyên úy và Ban điều hành, cha Tuyên úy Hiệp đoàn phối hợp hoạt động các Xứ đoàn trực thuộc, tổ chức các khóa huấn luyện căn bản cho Huynh trưởng cấp I với sự ủy nhiệm của Liên đoàn, các cuộc họp bạn liên xứ, thăm viếng và đôn đốc giúp các Xứ đoàn thăng tiến.

Điều 33: Các Hiệp đoàn trong một Giáo phận hợp thành Liên đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể, được cha Tuyên úy và Ban Tuyên úy Liên đoàn hướng dẫn. Cộng tác với các ngài có Ban điều hành Liên đoàn.

1. a) Ban Tuyên úy Liên đoàn gồm có:

- Trưởng ban: cha Tuyên úy Liên đoàn do Đức Giám mục Giáo phận bổ nhiệm.
- Thành viên: Các cha đặc trách các ngành và các cha Tuyên úy Hiệp đoàn

1. b) Ban điều hành Liên đoàn gồm có:

- + Ban Thường vụ:
 - Liên đoàn trưởng.
 - Liên đoàn phó đặc trách quản trị.
 - Liên đoàn phó đặc trách Nghiên huấn.
 - Thư ký.

- Thủ quỹ,
- + Các thành viên
- Các Hiệp đoàn trưởng.
- Các ủy viên.

Liên đoàn trưởng và 2 phó do các Ban Thường vụ Hiệp đoàn bầu lên.

Thư ký, Thủ quỹ và các ủy viên do Liên đoàn trưởng và hai phó đề cử.

Các chức vụ trên được Cha Tuyên úy Hiệp đoàn hoặc Ban Huấn luyện Liên đoàn đề cử và được cha Tuyên úy Liên đoàn chấp thuận.

Nhiệm kỳ của Ban Điều hành Liên đoàn là 3 năm và được tái cử.

Điều 34: Huynh trưởng Ban Điều hành Liên đoàn cần:

- + Là thành viên trong Ban Điều hành Xứ đoàn hoặc Hiệp đoàn.
- + Có chứng chỉ khả năng Huynh trưởng cấp III.
- + Được cha Tuyên úy Hiệp đoàn hoặc Ban huấn luyện Liên đoàn đề cử.
- + Được cha Tuyên úy Liên đoàn bổ nhiệm.

Điều 35: Với sự cộng tác của Ban Tuyên úy và Ban Điều hành, cha Tuyên úy Liên đoàn chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Liên đoàn: đào tạo Huynh trưởng các cấp, thăm viếng và đôn đốc sinh hoạt của các Hiệp đoàn.

Điều 36: Các Liên đoàn trong một Giáo tỉnh hợp thành Thiếu Nhi Thánh Thể Miền, được Cha Tuyên úy và Ban Tuyên úy Miền hướng dẫn. Cộng tác với các ngài có Ban Điều hành Miền.

1. a) Ban tuyên úy Miền gồm có:

- Trưởng ban: Cha Tuyên úy Miền được Đức Tổng giám mục Giáo Tỉnh chuẩn nhận.
- Thành viên: Các Cha đặc trách các ngành và các Cha Tuyên úy Liên đoàn.

1. b) Ban điều hành Miền gồm có:

- + Ban Thường vụ:
- Trưởng Ban Điều hành.
- Phó đặc trách Quản trị.
- Phó đặc trách Nghiên huấn.
- Thư ký.

- Thủ quỹ.

+ Các Thành viên:

- Các Liên đoàn trưởng.
- Các ủy viên.

1. c) Trưởng và 2 Phó do các Ban Thường vụ Liên đoàn bầu lên.

Thư ký, Thủ quỹ và các ủy viên do Trưởng Miền và hai phó đề cử.

Các chức vụ trên được cha Tuyên úy Liên đoàn hoặc Ban Huấn luyện Miền đề cử và được Cha Tuyên úy Miền chấp thuận.

Nhiệm kỳ của Ban điều hành Miền là 3 năm và được tái cử.

Điều 37: Huynh trưởng Ban điều hành Miền cần:

- + Là thành viên trong các Ban Điều hành Liên đoàn.
- + Có chứng chỉ khả năng Huynh trưởng cấp III.
- + Được cha Tuyên úy Miền giới thiệu.
- + Ban Thường vụ được Cha Tổng Tuyên úy bổ nhiệm.

Điều 38: Với sự cộng tác của Ban Tuyên úy và Ban Điều hành, cha Tuyên úy Miền chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Thiếu Nhi Thánh Thể trong Giáo tỉnh:

- + Hướng dẫn các Liên đoàn theo sát nội qui, đường lối sinh hoạt Thiếu Nhi Thánh Thể.
- + Tổ chức các sinh hoạt chung, liên kết các Liên đoàn trong Giáo Tỉnh.

Điều 39: Thiếu Nhi Thánh Thể các Miền hợp thành Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam được Đức cha Đặc trách, đại diện Hội đồng Giám mục, Cha Tổng Tuyên úy và Ban Tuyên úy Tổng liên đoàn hướng dẫn. Cộng tác với các ngài có Ban Điều hành Tổng liên đoàn.

1. a) Ban Tuyên úy Tổng Liên đoàn gồm có:

- Trưởng ban: Cha Tổng Tuyên úy do Đức Giám mục đặc trách bổ nhiệm.
- Thành viên: Các Tuyên úy Miền, Liên đoàn và các Tuyên úy đặc trách ngành,.

1. b) Ban điều hành Tổng Liên đoàn gồm có:

+ Ban Thường vụ:

- Trưởng ban
- Phó đặc trách quản trị.
- Phó đặc trách Nghiên huấn.

- Thư ký.

- Thủ quỹ.

+ Các Thành viên:

- Các Liên đoàn trưởng.
- Các Ủy viên.

Trưởng ban và 2 phó do các Ban Thường vụ Miền bầu chọn.

Thư ký, Thủ quỹ và các ủy viên do Trưởng ban và hai phó đề cử.

Các ứng viên trên được các cha Tuyên úy Miền và Ban Nghiên huấn Tổng Liên đoàn đề cử và được cha Tổng Tuyên úy chấp thuận.

Nhiệm kỳ của Ban điều hành Tổng Liên đoàn là 4 năm và được tái cử.

Điều 40: Các Ủy viên trong Ban Điều hành Tổng Liên đoàn gồm:

- + Ủy viên ngành Chiên con
- + Ủy viên ngành Ấu nhi.
- + Ủy viên ngành Thiếu nhi.
- + Ủy viên ngành Nghĩa sĩ.
- + Ủy viên ngành Hiệp sĩ.
- + Ủy viên Truyền thông và Báo chí
- + Ủy viên Xã hội
- + Ủy viên Liên lạc Cựu huynh trưởng
- + Ủy viên Kỹ thuật
- + Ủy viên Bảo trợ Ôn thiên triệu
- + Ủy viên Kinh tài.

Điều 41: Ban Điều hành Tổng Liên đoàn cần:

- + Là thành phần trong Ban Thường vụ Liên đoàn trở lên.
- + Có chứng chỉ khả năng cấp III.
- + Được một cha Tuyên úy Liên đoàn hoặc Ban Huấn luyện Tổng Liên đoàn đề cử.
- + Ban Thường vụ phải được cha Tổng Tuyên úy giới thiệu và được Đức cha Đặc trách bổ nhiệm.

Điều 42: Ban điều hành Tổng liên đoàn thi hành các quyết nghị của Ban Tuyên úy Tổng Liên đoàn.

Điều 43: Ban Nghiên huấn Tổng liên đoàn gồm:

- + Trưởng ban: Linh mục Tổng Tuyên úy.
- + Phó ban: Tuyên úy đặc trách nghiên huấn Tổng Liên đoàn.
- + Thư ký: Phó ban Điều hành Tổng Liên đoàn đặc trách nghiên huấn.
- + Thành viên:
 - Các Tuyên úy đặc trách ngành của Tổng Liên đoàn.
 - Các Tuyên úy Miền đặc trách nghiên huấn.

- Trưởng ban điều hành Tổng liên đoàn.
- Các Phó ban Điều hành Miền đặc trách nghiên huấn
- Các Linh mục và các huấn luyện viên chính thức được mời.

Điều 44: Ban Nghiên huấn Tổng liên đoàn có bốn phận:

- Nghiên cứu, biên soạn các tài liệu học tập và huấn luyện.
- Trực tiếp huấn luyện Tuyên úy, đào tạo huấn luyện viên các cấp và huynh trưởng đặc cấp trên toàn quốc. Ban Nghiên huấn có thể ủy quyền cho Miền hoặc Liên đoàn đào tạo huấn luyện viên và huynh trưởng đặc cấp, nhưng kết quả do Trưởng ban Huấn luyện Tổng Liên đoàn chứng nhận.

Điều 45: Ban Nghiên huấn Miền gồm:

- + Trưởng ban: Linh mục Tuyên úy Miền.
- + Phó ban: Tuyên úy Miền đặc trách nghiên huấn.
- + Thư ký: Phó ban Điều hành Miền đặc trách nghiên huấn.
- + Thành viên:
- Các Tuyên úy đặc trách ngành của Miền.
- Các Tuyên úy Liên đoàn
- Các Tuyên úy Liên đoàn đặc trách Nghiên huấn.
- Trưởng ban điều hành Miền.
- Các Phó ban Điều hành Liên đoàn đặc trách Nghiên huấn.
- Các Linh mục và các huấn luyện viên chính thức được mời.

Điều 46: Ban Nghiên huấn Miền đào tạo Trợ úy các cấp và Huynh trưởng cấp III. Ban Nghiên huấn Miền có thể ủy quyền cho Liên đoàn đào tạo Trợ úy và Huynh trưởng cấp III, nhưng kết quả do Trưởng ban Nghiên huấn Miền chứng nhận.

Điều 47: Ban Nghiên huấn Liên đoàn gồm:

- + Trưởng ban: Linh mục Tuyên úy Liên đoàn.
- + Phó ban: Tuyên úy Liên đoàn đặc trách nghiên huấn.
- + Thư ký: Phó ban Điều hành Liên đoàn đặc trách nghiên huấn.
- + Thành viên:
- Các Tuyên úy đặc trách ngành của Liên đoàn.
- Các Tuyên úy Hiệp đoàn.
- Các Tuyên úy Hiệp đoàn đặc trách huấn luyện.
- Trưởng ban điều hành Liên đoàn.
- Các Phó ban Điều hành Hiệp đoàn đặc trách huấn luyện
- Các Linh mục và các huấn luyện viên chính thức được mời.

Điều 48: Ban Nghiên huấn Liên đoàn trực tiếp huấn luyện Huynh trưởng cấp I và cấp II trong Giáo phận. Ban Nghiên huấn Liên đoàn có thể ủy quyền cho Hiệp đoàn huấn luyện Huynh trưởng cấp I, nhưng kết quả do trưởng Ban Nghiên huấn Liên đoàn chứng nhận.

Điều 49: Ban Huấn luyện Hiệp đoàn gồm:

- + Trưởng ban: Tuyên úy Hiệp đoàn.
- + Phó ban: Tuyên úy Hiệp đoàn đặc trách huấn luyện.
- + Thư ký: Phó ban Điều hành Hiệp đoàn đặc trách huấn luyện.
- + Thành viên:
- Các Tuyên úy đặc trách ngành của Hiệp đoàn.
- Các Tuyên úy Xứ đoàn.
- Trưởng ban Điều hành Hiệp đoàn.
- Các Phó ban Điều hành Xứ đoàn đặc trách huấn luyện.
- Các Linh mục và các huấn luyện viên chính thức được mời.

Điều 50: Ban huấn luyện Hiệp đoàn hỗ trợ các Xứ đoàn huấn luyện Trợ tá, dự trưởng và huấn luyện huynh trưởng cấp I khi được ủy quyền.

Điều 51: Sắc lệnh về Tông Đồ Giáo Dân số 28, Công đồng Vaticanô II dạy: “Việc tông đồ chỉ đạt tới kết quả mỹ mãn nhờ việc huấn luyện đầy đủ và chuyên biệt”. Do đó Huynh trưởng cần phải tham dự các khóa Huấn luyện:

- + Giáo lý viên cấp I cùng với sa mạc Huynh trưởng cấp I.
- + Giáo lý viên cấp II cùng với sa mạc Huynh trưởng cấp II.
- + Giáo lý viên cấp III cùng với sa mạc Huynh trưởng cấp III.
- + Đặc cấp (Sinai) cho các Huynh trưởng thâm niên có nhiều thành tích xứng đáng.

Điều 52: Chương trình huấn luyện các cấp phải được thực hiện theo đúng Quy chế Huấn luyện của Tổng Liên đoàn.

Điều 53: Hàng Giáo phẩm trao cho Linh mục Tuyên úy nhiệm vụ hướng dẫn và điều hành Thiếu Nhi Thánh Thể theo đúng Nội quy. Nhiệm vụ này được ủy thác cho các Huynh trưởng tùy khả năng và vai trò của họ theo nguyên tắc tông đồ giáo dân (TĐ, số 20).

Để chu toàn nhiệm vụ trên và giúp ích tối đa cho thiếu nhi, các Tuyên úy cần phải tham dự sa mạc Tuyên úy.

Điều 54: Huynh trưởng khi được bầu và bổ nhiệm sẽ có quyền và trách nhiệm trong việc tổ chức và điều hành Thiếu Nhi Thánh Thể.

Điều 55: Trợ úy là chủng sinh hay tu sĩ được bề trên cho phép tham gia Thiếu Nhi Thánh Thể để:

- Cộng tác với cha Tuyên úy trong nhiệm vụ của ngài, nhất là trong việc huấn luyện tinh thần đạo đức cho các đoàn sinh.
- Đồng hành, khích lệ, tạo cơ hội và uy tín cho các Huynh trưởng làm việc.

Để chu toàn nhiệm vụ trên, Trợ úy cần phải qua sa mạc huấn luyện.

Điều 56: Trợ tá là những giáo dân có thiện chí, có lòng yêu mến trẻ, sẵn sàng hỗ trợ Xứ đoàn trong công việc giáo dục thiếu nhi. Các Trợ tá cũng cần nắm vững tinh thần Thiếu Nhi Thánh Thể để có thể phục vụ tốt hơn.

Điều 57: Thiếu Nhi Thánh Thể khuyến khích mỗi Liên đoàn và mỗi Miền nên có đội ngũ Huấn luyện viên nòng cốt phục vụ cho việc huấn luyện.

CHƯƠNG IV- HÀNH CHÁNH VÀ BÁO CHÍ

Điều 58: Hệ thống hành chính là yếu tố quan trọng trong việc điều hành Thiếu Nhi Thánh Thể. Vì thế, các giấy tờ hành chính đều phải theo đúng biểu mẫu của Tổng liên đoàn và được cha Tuyên úy xác nhận.

Điều 59: Báo cáo hàng năm: ‘

- Ban Điều hành Xứ đoàn đúc kết hoạt động của Xứ đoàn thành 3 bản: 1 bản giữ lại Xứ đoàn, và 2 bản gửi về Hiệp đoàn.
- Ban Điều hành Hiệp đoàn làm bản đúc kết hoạt động của Hiệp đoàn và gửi về Liên đoàn cùng với một bản phúc trình của các Xứ đoàn trực thuộc.
- Ban Điều hành Liên đoàn làm bản đúc kết hoạt động của Liên đoàn và gửi về Miền cùng với một bản phúc trình của các Hiệp đoàn trực thuộc.
- Ban Điều hành Miền làm bản đúc kết hoạt động của Miền và gửi về Tổng Liên đoàn cùng với một bản phúc trình của các Liên đoàn trực thuộc.
- Tổng Liên đoàn làm bản đúc kết hoạt động của Tổng Liên đoàn và gửi về Đức cha Đặc trách cùng với một bản phúc trình của các Miền.

Điều 60: Lưu trữ hồ sơ: Các Liên đoàn, các Miền và Tổng Liên đoàn phải thực hiện và lưu trữ những giấy tờ, sổ sách liên quan đến các hoạt động quản trị và huấn luyện của mỗi cấp:

- + Cấp Liên đoàn thực hiện và lưu trữ:
 - Các văn thư công nhận và hợp thức hóa việc thành lập các Xứ đoàn và Hiệp đoàn.
 - Chứng chỉ cho Huynh trưởng các cấp.
 - Bổ nhiệm thư cho các Huynh trưởng.
 - Các hồ sơ liên quan đến Tuyên úy, Trợ úy, Huynh trưởng và Huấn luyện viên.
 - + Cấp Miền thực hiện và lưu trữ tài liệu liên quan đến việc nghiên huấn của Miền
 - + Cấp Tổng Liên đoàn thực hiện và lưu trữ tài liệu của Thiếu Nhi Thánh Thể toàn quốc:
 - Văn thư công nhận và hợp thức hóa việc thành lập Liên đoàn tại các Giáo phận
 - Chứng Chỉ Huynh trưởng cấp III, Đặc cấp và Huấn luyện viên.
 - Bổ nhiệm thư cho các Huynh trưởng thuộc Ban Điều hành Giáo tỉnh và Liên đoàn.
 - Các Biểu mẫu.
- Điều 61: Truyền thông và Báo chí: Thiếu Nhi Thánh Thể có Tập San, trang mạng,... để hướng dẫn và thông tri về hoạt động của Tổng Liên đoàn.

CHƯƠNG V- ĐỒNG PHỤC - HUY HIỆU - KHĂN QUÀNG - CỜ ĐOÀN

Điều 62: ĐỒNG PHỤC:

- + Nam: * Áo: sơ mi trắng ngắn tay, có cầu vai, 2 túi áo có sống ở giữa và có nắp.
- * Quần: + Cho thiếu nhi: dài hay ngắn, màu xanh biển đậm hay màu đen
- + Cho Huynh trưởng: dài hay ngắn, màu xanh biển đậm hay màu đen.
- + Nữ : * Y phục dài: Áo dài trắng, quần dài đen hay trắng tùy Liên đoàn lựa chọn.
- * Y phục ngắn: Áo sơ mi trắng ngắn tay, có cầu vai, 2 túi áo có sống ở giữa và có nắp.
- + Váy hoặc quần dài màu xanh biển đậm hay đen cho Thiếu nhi.
- + Váy hoặc quần dài màu đen hay xanh biển đậm cho Huynh trưởng.

Điều 63: Khăn quàng được ấn định như sau:

- + Ngành Chiên Con: dùng khăn màu hồng, không viền, có Thánh Giá đỏ sau chéo cỡ 4 phân. (Đội trưởng và đội phó: có 1 viền đỏ)
- + Ngành Ấu nhi: khăn màu xanh lá mạ, không viền, có Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 4 phân. (Đội trưởng và đội phó: có 1 viền vàng)
- + Ngành Thiếu nhi: khăn màu xanh dương, không viền, có Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 5 phân. (Đội trưởng và đội phó: có 1 viền vàng).
- + Ngành Nghĩa sĩ: khăn màu vàng nghệ, không viền, có Thánh Giá đỏ sau chéo cỡ 5 phân. (Đội trưởng và đội phó: có 1 viền đỏ).
- + Ngành Hiệp sĩ: khăn màu nâu đất, không viền, có Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 5 phân. (Đội trưởng và đội phó: có 1 viền vàng).
- + Huynh trưởng: khăn màu đỏ, có 1 viền vàng, Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 6 phân. (Dự trưởng: khăn màu đỏ, không có viền, Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 6 phân).
- + Trợ tá: khăn màu đỏ, có viền xanh dương, Thánh Giá màu xanh dương sau chéo cỡ 6 phân.
- + Huấn luyện viên: khăn màu tím, có viền vàng (cấp I), thêm viền xanh dương (cấp II), thêm viền xanh mạ non (cấp III), Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 6 phân.
- + Trợ úy: khăn màu đỏ, có viền trắng, Thánh Giá trắng sau chéo cỡ 6 phân.
- + Tuyên úy: khăn màu trắng, có viền vàng, Thánh Giá vàng sau chéo cỡ 6 phân

Điều 64: Chỉ một huy hiệu chung cho Thiếu Nhi Thánh Thể gồm hình chén lễ vàng trên có hình bánh tròn, màu trắng. Cả chén lễ và bánh nằm trên Thánh Giá đỏ đóng khung 4 cạnh, hình chữ nhật, trên nền cờ Hội Thánh màu trắng và vàng. Huy hiệu này được mang trên sống túi áo bên trái.

Ngoài huy hiệu nói trên, còn có một băng hình chữ nhật màu đỏ, trên có chữ trắng ‘THIẾU NHI THÁNH THỂ VIỆT NAM’ được gắn liền nằm ngang trên nắp túi áo trái.

Điều 65: Phân biệt các cấp trong mỗi ngành từ Chiên con, Ấu nhi cho tới Huynh trưởng như sau:

1- Cho thiếu nhi: dùng một gạch cho cấp I, hai gạch cho cấp II, ba gạch cho cấp III. Mỗi gạch cùng màu với khăn quàng ngành, trên nền trắng, kích thước 5x30mm gắn trên nắp túi áo bên phải.

2- Cho Huynh trưởng: Một sao cho Huynh trưởng cấp I, hai sao cho Huynh trưởng cấp II, ba sao cho Huynh trưởng cấp III gắn trên nền hình chữ nhật cỡ 15x50mm.

+ Cấp I: Sao đỏ trên nền trắng.

+ Cấp II và III:

- Sao đỏ trên nền có màu như màu khăn quàng của ngành Chiên và Nghĩa.

- Sao vàng trên nền có màu như màu khăn quàng của ngành Ấu, Thiếu, Hiệp.

+ Đặc cấp: Núi Sinai màu xanh dương trên nền tròn màu trắng, đường kính 5cm.

+ Xứ đoàn trưởng trở lên: Huynh trưởng đeo tua 5 màu (hồng, xanh lá cây, xanh dương, vàng nghệ, nâu đất). Mỗi màu một tua, đeo trên cầu vai bên phải. Kích thước 16x200mm

Điều 66: CỜ THIẾU NHI THÁNH THỂ:

+ Cờ đội: hình tam giác cân, 25x40cm, không tua, màu theo ngành: Màu hồng cho Chiên con, màu xanh lá mạ cho Ấu nhi, màu xanh dương cho Thiếu nhi, màu vàng cho Nghĩa sĩ và màu nâu đất cho Hiệp sĩ. Bên mặt cờ là tên đội, bên trái cờ là Thánh Giá (cờ 8 cm, màu vàng cho Ấu nhi, Thiếu nhi và Hiệp sĩ, màu đỏ cho Chiên con và Nghĩa sĩ)

+ Cờ các Xứ đoàn được ấn định: Kích thước: dọc 80cm, ngang 115cm, nền cờ: màu xanh đậm phía giáp cán, nửa trắng phía dưới, tua vàng viền xung quanh.

- Huy hiệu: giữa 2 mặt cờ có huy hiệu Thiếu Nhi Thánh Thể, cao 30cm, rộng 25cm

- Chữ: Hai mặt đều có chữ “THIẾU NHI THÁNH THỂ VIỆT NAM” xếp vòng cung phía trên. Một mặt có tên Liên đoàn và Giáo phận dưới huy hiệu, mặt kia có tên xứ đoàn và Giáo xứ dưới huy hiệu. Chữ màu vàng, viền đỏ.

+ Cờ Liên đoàn: Như cờ xứ đoàn, mặt phải có tên Liên đoàn dưới huy hiệu, mặt trái có tên giáo phận dưới huy hiệu, chữ vàng, viền đỏ.

+ Cờ Tổng liên đoàn: Như cờ của Liên Đoàn nhưng 2 mặt đều có chữ ‘THIẾU NHI THÁNH THỂ’ vòng cung phía trên và chữ VIỆT NAM dưới huy hiệu.

+ Cờ Danh dự: hình tam giác cân, cạnh đáy 25cm, đường cao 40cm màu đỏ có tua vàng. Mặt trái có Thánh giá màu vàng, mặt phải có chữ DANH DỰ màu vàng.

CHƯƠNG VI- TÀI CHÁNH

Điều 67: Điều răn Thứ Năm Hội Thánh dạy: “Mỗi tín hữu theo khả năng đóng góp cho các nhu cầu vật chất của Hội thánh”. Các thiếu nhi cũng được khuyến khích thực hiện đóng góp niên liễm đoàn sinh theo ấn định của Tổng Liên đoàn.

Điều 68: Số tiền đóng góp niên liễm thu tại Xứ đoàn được phân chia như sau: 60% dùng cho Xứ đoàn, 10% dành cho Hiệp Đoàn, 10% cho Liên đoàn, 10% cho Miền và 10% cho Tổng Liên đoàn.

CHƯƠNG VII- CHƯƠNG KẾT THÚC

Điều 69: Nội quy có thể sửa đổi từng điều do Ban Tuyên úy và Ban điều hành Tổng Liên đoàn. Việc sửa đổi phải được chấp thuận với đa số tuyệt đối (2/3+1)

Điều 70: Những điều khoản của Nội quy này nếu không rõ, chỉ có cha Tổng tuyên úy mới có quyền xác định.

Điều 71: Bản nội quy này gồm 71 điều, đã được Ban Tuyên úy và Ban điều hành Tổng Liên Đoàn thảo luận, chỉnh sửa chung quyết trong dịp Đại hội tại ngày, và được Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, đặc trách Giới trẻ và Thiếu nhi thay mặt Hội đồng Giám mục Việt Nam chính thức phê chuẩn.

**HĐGMVN, Giám Mục đặc trách
Ủy Ban Giới Trẻ và Thiếu Nhi**

Tổng Tuyên Úy

ĐC. PHÊRÔ NGUYỄN VĂN VIÊN

LM. GIUSE PHẠM ĐỨC TUẤN